

**BAN CHỈ ĐẠO NHÀ NƯỚC
VỀ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU
PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP BỀN
VỮNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2018

Số: 21 /QĐ-BCĐCTPTLN

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo nhà nước về Chương trình
mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO NHÀ NƯỚC VỀ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU
PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1857/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, NN, KTTH, TCCV;
- Lưu: VT, BCĐCTPTLN (2b).xh 11z



**PHÓ THỦ TƯỚNG
Trịnh Đình Dũng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: **159/SY-UBND**

Bình Định, ngày 01 tháng 02 năm 2018

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Công Thương;
- LĐVP, K13;
- Lưu: VT (14b).



Nguyễn Đức Thi

QUY CHẾ LÀM VIỆC

**Của Ban Chỉ đạo nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển
Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11 /QĐ-BCĐCTPTLN
ngày 14 tháng 01 năm 2018 của Ban Chỉ đạo nhà nước về
Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 (sau đây gọi tắt là Văn phòng 886), Chương trình quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng các - bon và quản lý bền vững tài nguyên rừng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Văn phòng REDD+); các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có liên quan đến thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 và Chương trình quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng các - bon và quản lý bền vững tài nguyên rừng đến năm 2030 (sau đây viết chung là Chương trình).

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

1. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban và các thành viên của Ban.

2. Bảo đảm sự chủ động giải quyết nhiệm vụ của các thành viên của Ban Chỉ đạo và sự phối hợp giữa các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình.

3. Giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật, bảo đảm kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, điều hành sự phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 886/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 và Quyết định số 419/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng các - bon và quản lý bền vững tài nguyên rừng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình).

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

a) Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp để thực hiện Chương trình.

b) Chỉ đạo, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương lập và thực hiện Chương trình; phương án bảo vệ rừng, hạn chế mất và suy thoái rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

c) Điều phối hoạt động giữa các bộ, ngành, địa phương; thúc đẩy hợp tác liên ngành và liên địa phương nhằm hạn chế mất và suy thoái rừng; chỉ đạo việc huy động lực lượng, phương tiện trong việc tổ chức ứng cứu chữa cháy rừng, đấu tranh chống phá rừng, buôn bán lâm sản trái pháp luật vượt quá khả năng xử lý của địa phương theo quy định của pháp luật.

d) Chỉ đạo thực hiện các chỉ thị; quyết định của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện quản lý, điều phối, đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình; nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo vệ, phát triển rừng, quản lý lâm sản; hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng các - bon rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng và giải pháp để thực hiện Chương trình trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 5. Sử dụng con dấu của Ban Chỉ đạo

Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ trong việc giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chương II
NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA
CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 6. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Trưởng ban chỉ đạo chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo quy định tại Quyết định số 886/QĐ-TTg và Quyết định số 419/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
2. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác, triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; thông qua các chỉ tiêu, nhiệm vụ và nguồn vốn thực hiện Chương trình hàng năm.
3. Tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ điều phối nguồn ngân sách đảm bảo thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.
4. Phân công nhiệm vụ đối với Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo; chỉ đạo sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên.
5. Tổ chức, chỉ đạo việc điều động lực lượng, phương tiện của các tổ chức và cá nhân để ứng cứu trong những tình huống cấp bách khi xảy ra cháy rừng hoặc các vụ việc vi phạm nghiêm trọng liên quan đến bảo vệ và phát triển rừng.

Điều 7. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo; điều hành hoạt động và xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.
2. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo (khi được ủy quyền), chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương có liên quan giải quyết các vấn đề liên quan đến Chương trình.
3. Chỉ đạo, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện, đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định số 886/QĐ-TTg và Quyết định số 419/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
4. Chỉ đạo xây dựng quy chế và chế độ thông tin, báo cáo chuyên đề về thực hiện Chương trình.
5. Quyết định thành lập; quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn; ban hành quy chế làm việc; bổ nhiệm lãnh đạo Văn phòng Ban Chỉ đạo, Văn phòng REDD+.

6. Phê duyệt kế hoạch, dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo, Văn phòng REDD+.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 8. Các thành viên Ban Chỉ đạo

Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công, cụ thể:

1. Thành viên Văn phòng Chính phủ

a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành và địa phương thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành có liên quan tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và thông báo ý kiến kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo sau mỗi cuộc họp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

2. Thành viên Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân thực hiện chương trình.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện Chương trình, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn về đầu tư nước ngoài với các Doanh nghiệp của Việt Nam, đặc biệt là trong các hoạt động quản lý bền vững tài nguyên rừng.

d) Trên cơ sở tổng hợp báo cáo xây dựng kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng hợp, thống nhất kế hoạch hàng năm, 3 năm và 5 năm; bố trí nguồn lực phù hợp để thực hiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

3. Thành viên Bộ Tài chính

a) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân thực hiện chương trình.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định kế hoạch ngân sách hàng năm, bố trí vốn sự nghiệp lâm nghiệp; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng các quy định về tài chính hiện hành.

c) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí đủ vốn đầu tư phát triển; các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu chính phủ, vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thuộc Chương trình để thực hiện Chương trình, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

4. Thành viên Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, đơn vị xác định ranh giới, diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp đến năm 2020 để sử dụng cho mục đích phát triển rừng; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành giao đất gắn với giao rừng cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình theo quy hoạch được phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các bộ, ngành, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 419/QĐ-TTg.

c) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc hợp tác chặt chẽ với các đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn có liên quan phục vụ dự báo nguy cơ cháy rừng; các tư liệu viễn thám để theo dõi diễn biến rừng, sử dụng đất và thay đổi sử dụng đất lâm nghiệp.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

5. Thành viên Bộ Công Thương

a) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định về Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác.

b) Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường phối hợp với lực lượng kiểm lâm tăng cường công tác chống buôn lậu, kiểm tra, kiểm soát và ngăn chặn kinh doanh, buôn bán gỗ, lâm sản và động vật hoang dã trái phép.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các bộ, ngành, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 419/QĐ-TTg.

d) Xây dựng các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến và thị trường lâm sản.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

6. Thành viên Bộ Quốc phòng

a) Chỉ đạo thực hiện Chương trình thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng; chỉ đạo tổ chức lực lượng quân đội bảo vệ và phát triển rừng khu vực biên giới theo Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án bảo vệ và phát triển rừng vành đai biên giới giai đoạn 2011 - 2020.

b) Chỉ đạo các đơn vị đóng quân tại địa bàn và dân quân tự vệ sẵn sàng phối hợp, hỗ trợ địa phương và chủ rừng làm tốt công tác phòng, chống cháy rừng, ứng cứu các vụ cháy rừng, cháy rừng nghiêm trọng, tham gia ngăn chặn phá rừng, khai thác lâm sản, buôn bán vận chuyển lâm sản trái phép vùng giáp ranh giữa các tỉnh và vùng biên giới.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

7. Thành viên Bộ Công an

a) Chỉ đạo, thực hiện Chương trình thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an.

b) Chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với các bộ, ngành xây dựng phương án kiểm tra, truy quét, xóa bỏ các tụ điểm và điểm nóng phá rừng, tụ điểm buôn bán, vận chuyển động vật hoang dã quý hiếm; tham gia phòng cháy, chữa cháy rừng.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

8. Thành viên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường giải quyết các vấn đề về nhân lực thực hiện Chương trình.

b) Phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng và giải quyết các chính sách, chế độ đãi ngộ đối với người tham gia bảo vệ và phát triển rừng và chữa cháy rừng và khắc phục hậu quả sau cháy rừng.

c) Nghiên cứu các chính sách đối với người lao động, người dân sống ở vùng sâu, vùng xa và hỗ trợ cải thiện cuộc sống cho người dân, góp phần xóa đói, giảm nghèo.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

9. Thành viên Ủy ban Dân tộc

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức, chỉ đạo thực hiện Chương trình ở vùng dân tộc và miền núi, thường xuyên tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đồng bào dân tộc thiểu số, các cấp chính quyền địa phương tích cực tham gia bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; lồng ghép việc thực hiện Chương trình với các chương trình, dự án liên quan trong phạm vi quản lý nhà nước được giao.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban phân công.

10. Thành viên Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

a) Kiểm tra, giám sát các ngân hàng thương mại trong việc thực hiện chính sách tín dụng phục vụ nông nghiệp, nông thôn, góp phần thực hiện Chương trình.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

11. Thành viên Đài Truyền hình Việt Nam và Đài Tiếng nói Việt Nam

a) Tổ chức công tác tuyên truyền, xây dựng và phát các bản tin, phóng sự, chương trình phát thanh, truyền hình chuyên đề về công tác bảo vệ rừng, phát triển rừng trong cả nước.

b) Thông tin kịp thời và đầy đủ bản tin dự báo nguy cơ cháy rừng và các vụ cháy rừng trong các chương trình thời sự.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

12. Thành viên Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội.

a) Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện Chương trình.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

13. Thành viên Hội đồng Dân tộc của Quốc hội

a) Chỉ đạo, giám sát việc tổ chức thực hiện Chương trình ở vùng dân tộc và miền núi; vận động, tuyên truyền đồng bào dân tộc thiểu số tích cực tham gia trồng, bảo vệ rừng.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

14. Thành viên Hội Nông dân Việt Nam

a) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức, chỉ đạo thực hiện Chương trình.

b) Chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia các hoạt động khuyến lâm, tích cực trồng, bảo vệ rừng; xây dựng các mô hình điểm về kinh tế lâm nghiệp, trồng rừng và bảo vệ rừng.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

15. Thành viên Trung ương Đoàn Thanh niên

a) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vận động, tuyên truyền đoàn viên, thanh niên xung kích tham gia trồng, bảo vệ rừng và phát triển rừng; xây dựng các mô hình điểm thanh niên tham gia phát triển kinh tế lâm nghiệp, trồng rừng và bảo vệ rừng.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

16. Thành viên Tổng cục Lâm nghiệp

Tham mưu cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

a) Điều hành và tổ chức thực hiện chương trình; chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các bộ ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện chương trình.

b) Chỉ đạo tổng hợp, xây dựng kế hoạch và phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương cho các bộ, ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để thực hiện Chương trình hàng năm, 3 năm, 5 năm, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

c) Chủ trì hướng dẫn các bộ, ngành có liên quan và các địa phương thực hiện có hiệu quả Chương trình và kế hoạch hàng năm để hoàn thành các mục tiêu đề ra.

d) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình; chủ trì xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá Chương trình và hướng dẫn các cơ quan thực hiện về quy trình giám sát, đánh giá Chương trình.

đ) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu chính phủ, vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thuộc Chương trình.

e) Chủ trì và phối hợp với các bộ, ngành có liên quan sửa đổi bổ sung, xây dựng mới các chính sách, bảo đảm cho việc thực hiện các mục tiêu đề ra của Chương trình.

g) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ ngành liên quan tổng hợp, rà soát nhu cầu kinh phí và danh mục các Dự án để lồng ghép với việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về Biến đổi khí hậu và các Chương trình, dự án liên quan.

h) Huy động nguồn vốn Quốc tế thực hiện Chương trình; được Chính phủ ủy quyền thực hiện đàm phán và ký kết các thỏa thuận hỗ trợ tài chính với các Nhà tài trợ Quốc tế cam kết đóng góp thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật.

i) Tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ phân công nhiệm vụ cụ thể, chỉ đạo tăng cường sự phối hợp của các bộ, ngành và phát huy vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện Chương trình.

k) Chỉ đạo trực tiếp hoạt động của Văn phòng Ban Chỉ đạo, Văn phòng REDD+; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Chương trình; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

Điều 9. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

1. Tổng cục Lâm nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực giúp Ban Chỉ đạo thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Chủ trì, phối hợp huy động, điều phối các nguồn lực để thực hiện Chương trình.

3. Giúp Ban Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình.

Điều 10. Tổ chức giúp việc của Ban Chỉ đạo

Văn phòng Ban Chỉ đạo và Văn phòng REDD+ là cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quản lý, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Chương trình; trụ sở được đặt tại Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 11. Kế hoạch và kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo

1. Kế hoạch hoạt động hàng năm

Hàng năm, Văn phòng Ban Chỉ đạo và Văn phòng REDD+ xây dựng, trình Trưởng Ban Chỉ đạo/Phó Trưởng ban chỉ đạo phê duyệt kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo, Văn phòng REDD+ trong đó tập trung xây dựng cơ chế chính sách và triển khai các giải pháp thực hiện Chương trình.

2. Kinh phí hoạt động

a) Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo và Văn phòng REDD+ được bố trí trong kinh phí hàng năm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đối với các hoạt động cụ thể của Chương trình thì thực hiện theo dự toán được phê duyệt của Chương trình.

b) Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo và Văn phòng REDD+ được sử dụng để chi cho các hoạt động của Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo và Văn phòng REDD+ theo kế hoạch công tác hàng năm của Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo và Văn phòng REDD+ được phê duyệt theo định mức quy định hiện hành.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 12. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung, các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực phụ trách để phối hợp với Văn phòng Ban Chỉ đạo, Văn phòng REDD+ thực hiện các nhiệm vụ có liên quan; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

3. Hàng năm, Ban Chỉ đạo tiến hành các đợt kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch tại các địa phương, triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế với các nước về bảo vệ và phát triển rừng,... trên cơ sở Kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo được thông qua tại phiên họp đầu tiên của năm kế hoạch.

Điều 13. Chế độ họp của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ 6 tháng một lần vào tháng 7, tháng 12 hàng năm và các phiên họp bất thường khi cần thiết. Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì hoặc phân công, ủy quyền Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các phiên họp.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định mời thêm các đại biểu không thuộc thành viên Ban Chỉ đạo là các nhà khoa học, nhà quản lý, đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Các thành viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ và chuẩn bị nội dung báo cáo theo nhiệm vụ được phân công. Trưởng họp thành viên vắng mặt, phải ủy quyền hoặc cử cán bộ đi dự họp thay; cán bộ được ủy quyền hoặc được cử dự họp thay phải là người nắm được tình hình công việc để báo cáo hoặc tham gia báo cáo.

4. Nội dung phiên họp thường kỳ

a) Xem xét, đánh giá các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

b) Thông qua kế hoạch và phân bổ nguồn lực bảo vệ và phát triển rừng hàng năm, 3 năm trong toàn quốc.

c) Chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các bộ, ngành, địa phương; chỉ đạo việc huy động lực lượng, phương tiện trong việc tổ chức ứng cứu chữa cháy rừng, đấu tranh chống phá rừng, buôn bán lâm sản trái pháp luật.

d) Chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, quyết định của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo nghiên cứu; xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo vệ, phát triển rừng, quản lý lâm sản; phòng cháy, chữa cháy rừng.

đ) Kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ về những vấn đề quan trọng trong công tác bảo vệ và phát triển rừng.

Điều 14. Quan hệ giữa Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

1. Định kỳ (hai lần/năm, vào ngày 25 tháng 6 và ngày 25 tháng 12 hàng năm) hoặc đột xuất (khi được yêu cầu), Ban Chỉ đạo cấp tỉnh có trách nhiệm báo cáo Ban Chỉ đạo (thông qua Văn phòng Ban Chỉ đạo, Văn phòng REDD+) bằng văn bản và bằng thư điện tử (e-mail) về tình hình thực hiện Chương trình, kiến nghị giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan. Văn phòng Ban Chỉ đạo và Văn phòng REDD+ có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo.

2. Khi có phát sinh vấn đề mới tại địa phương, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh trực tiếp làm việc với Văn phòng Ban Chỉ đạo, Văn phòng REDD+ hoặc trao đổi với các thành viên Ban Chỉ đạo, đồng thời thông báo cho Văn phòng Ban Chỉ đạo, Văn phòng REDD+ để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 15. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban các hình thức: Báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo. Nội dung báo cáo gồm những vấn đề sau:

a) Tình hình thực hiện những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Nội dung và kết quả các hội nghị, cuộc họp khi được Trưởng Ban ủy quyền tham dự hoặc chỉ đạo các hội nghị đó.

c) Kết quả làm việc và những kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương, đối tác.

2. Các bộ, ngành, địa phương cơ quan chủ trì thực hiện Chương trình thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, năm), báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

a) Nội dung báo cáo phải phân tích, đánh giá, tổng kết việc quản lý và triển khai thực hiện Chương trình; phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến thực hiện Chương trình; báo cáo phải trung thực, chính xác, phản ánh đầy đủ quá trình thực hiện nhiệm vụ và kết quả đạt được.

b) Thời gian báo cáo

- Báo cáo 6 tháng: Ngày 05 tháng 7.

- Báo cáo năm: Ngày 05 tháng 01 của năm tiếp theo.

3. Văn phòng Ban Chỉ đạo, Văn phòng REDD+ có trách nhiệm tổng hợp báo cáo; cung cấp kịp thời các tài liệu liên quan cho các thành viên Ban Chỉ đạo tình hình chung của Ban Chỉ đạo những vấn đề chi tiết liên quan cho các thành viên khi có yêu cầu.

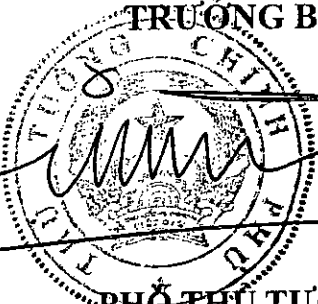
4. Văn phòng Ban Chỉ đạo, Văn phòng REDD+ lưu trữ, quản lý dữ liệu, văn bản của Ban Chỉ đạo theo quy định hiện hành.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo, Văn phòng REDD+ thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, có những vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, do Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Trịnh Đình Dũng